

Model: **DGS-660B** Powered by **Baudouin**

| CÔNG SUẤT | LIÊN TỤC | DỰ PHÒNG |
|-----------|------------|------------|
| KVA | 600 | 660 |
| KW | 480 | 530 |

THÔNG TIN CHUNG

ĐỘNG CƠ 6M31G660/5

Điện áp (V) 380/220

Pha 3

Tần số (Hz) 50

Tốc độ quay (rpm) 1500

Hệ số công suất 0.8

Tiêu hao nhiên liệu (l/h)

◦ 110% 139.3

◦ 100% 126.5

◦ 75% 94.1



KÍCH THƯỚC VÀ TRỌNG LƯỢNG MÁY

Kích thước (LxWxH) (mm) ≤ 3300x1250x1800

Trọng lượng máy (kg) ≤ 1489

Thùng nhiên liệu Tùy chọn

Lưu ý:

1. Vì chính sách phát triển sản phẩm, thông số kỹ thuật có thể được thay đổi mà không báo trước.
2. Hình ảnh sản phẩm chỉ mang tính minh họa.
3. Trọng lượng và kích thước có thể thay đổi phụ thuộc vào cấu hình thực tế.

* **Điều kiện môi trường:** Điều kiện về công suất: nhiệt độ khí nạp 25°C, áp lực không khí 100kPA, độ ẩm tương đối 30%.

1. Công suất liên tục: Công suất mà máy phát đáp ứng toàn tải nhưng mức tải trung bình không vượt quá 80% công suất liên tục cho mỗi 24 giờ hoạt động. Cho phép chạy quá tải 110% công suất trong 60 phút cho mỗi 12 giờ hoạt động
2. Công suất dự phòng: Công suất máy phát đảm bảo toàn tải hoạt động bình thường khi không có điện lưới tối đa 500 giờ trong 1 năm.

Sản xuất và thử nghiệm tuân theo tiêu chuẩn ISO 8528.

ĐỘNG CƠ : Baudouin 6M31G660/5

THÔNG TIN CHUNG

Điều tốc

Số xy lanh

6

Dung tích (l)

19.6

Tỷ số nén

15:1

Kiểu làm mát

Két nước kết hợp với quạt gió đầu trực

Kiểu nạp khí

Đường kính và hành trình xy lanh (mm)

150 x 185

Trọng lượng động cơ (kg)

ĐẦU PHÁT

THÔNG TIN CHUNG

Số bạc đạn

1

Số cực

4 pole, brushless

Kiểu kết nối

Star

Cấp cách điện

Class H

Bộ điều chỉnh điện áp

A.V.R

Độ ổn định điện áp

± 1%

Cơ chế kích từ

Tự kích từ

Cấp bảo vệ cơ học

IP23

Trọng lượng đầu phát (kg)

1249



BỘ ĐIỀU KHIỂN : DSE 7320 (Made in U.K)

THÔNG SỐ HIỂN THỊ

- Điện áp của điện lưới và máy phát
- Tần số của điện lưới và máy phát
- Cường độ dòng điện của điện lưới và máy phát
- Công suất của điện lưới và máy phát (kVA - kW - kVAr)
- Số giờ vận hành máy
- Điện áp của ắc quy
- Tốc độ động cơ

LỆNH ĐIỀU KHIỂN

- 4 chế độ vận hành: OFF - Manual starting (khởi động thủ công) - Automatic starting (khởi động tự động) - Automatic test (tự động test)
- Nút nhấn cưỡng chế công tắc điện lưới và máy phát điện
- Nút nhấn: bắt đầu/kết thúc, reset lỗi, lên/xuống/sang trang/enter
- Bật/ tắt từ xa
- Ngắt kết nối với hệ thống DC
- Tự động sạc ắc quy
- Cấu hình thông qua PC sử dụng cổng USB, RS323 hay RS485
- Đặt password cho chế độ bảo vệ

Chế độ bảo vệ

- Bảo vệ động cơ: cảnh báo mức nhiên liệu thấp, mức dầu thấp, nhiệt độ cao
- Bảo vệ máy phát: dưới hoặc quá điện áp, quá tải, dưới hoặc quá tần số , lỗi khởi động, dưới hoặc quá điện áp ắc quy, sạc acquy thất bại
- Quá cường độ dòng điện
- Bảo vệ tiếp đất độc lập

TÙY CHỌN BỘ ĐIỀU KHIỂN

| | | | | | |
|--------------|--------------|--------------|-------------|-----------|-------------|
| DEEPSEA 6120 | DEEPSEA 7320 | DEEPSEA 8620 | ComAp AMF20 | ComAp IL9 | Sices GC315 |
| U.K | U.K | U.K | Czech | Czech | Italy |

